

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Để cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trong năm 2016, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/8/2016 về thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ, phân công cho các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện và đã đạt được một số kết quả nhất định.

Công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh được các ngành, các cấp tích cực thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Việc rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật được đẩy mạnh, qua đó kịp thời xử lý những văn bản không còn phù hợp, góp phần hoàn thiện hệ thống thể chế hành chính của tỉnh. Chủ động đăng tải thủ tục hành chính (TTHC) trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; xử lý, giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính. Trong năm 2016, có 29/29 đơn vị thực hiện công bố danh mục cắt giảm TTHC không liên thông; 20/24 đơn vị có quyết định phê duyệt danh mục cắt giảm 20% - 30% thời gian giải quyết TTHC liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được nhiều cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện khá tốt. Đã thành lập Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tập trung và chuyển 1.382 TTHC từ các sở, ban, ngành tỉnh vào bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung tại Trung tâm, trong đó có 78 thủ tục giao công chức tiếp nhận giải quyết và trả kết quả ngay cho người dân, doanh nghiệp.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc được quan tâm, đặc biệt là việc sử dụng phần mềm VIC, hầu hết các đơn vị đã hoàn thành việc công bố áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO theo quy định. Về công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, thời gian hoàn thuế theo quy định đạt 96,4%; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục khai thuế, nộp thuế (bao gồm cả thuế GTGT, thuế TNDN) theo lộ trình.

Thực hiện đăng tải 1.625 TTHC của tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, đạt 100%; 1.483 TTHC trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang tin điện tử của các

sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện. Công Thông tin điện tử tỉnh đang cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 15 TTHC thuộc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Phú Tân và UBND thành phố Cà Mau. Triển khai thực hiện và hoàn thành dự án “Mở rộng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4” với quy mô cung cấp 59 dịch vụ công mức độ 3 và 05 dịch vụ công mức độ 4 triển khai tại 3 đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND thành phố Cà Mau.

Ngoài việc thực hiện các văn bản theo quy định của Trung ương, để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trong thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành như: Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 31/12/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cải cách hành chính, Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh ban hành Đề án về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Cà Mau 2016 – 2017, Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 18/9/2015 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC, Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 về việc thành lập Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 17/8/2016 về cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cà Mau năm 2016 và các năm tiếp theo, Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/8/2016 về thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ, Chương trình hành động số 06/CTr-UBND ngày 30/6/2016 thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh còn ban hành Công văn số 1319/UBND-NC ngày 07/3/2016 chỉ đạo công khai hệ thống thông tin tiếp nhận và đường dây nóng để xử lý các phản ánh, kiến nghị về TTHC của tổ chức, cá nhân. Kết quả có 33 sở, ban, ngành cấp tỉnh đã thiết lập đường dây nóng với tổng số 49 số điện thoại (cố định, di động) và 17 địa chỉ email. Tại 09 UBND các huyện, thành phố Cà Mau đã thiết lập đường dây nóng với tổng số 16 số điện thoại và 17 số điện thoại tại UBND các xã, phường, thị trấn.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số đơn vị chưa tích cực triển khai các giải pháp và nhiệm vụ được phân công... dẫn đến môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh chưa cải thiện đáng kể, cũng như chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Để tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017 theo nội dung Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ, UBND tỉnh đề ra mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thực hiện tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và

đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao; đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng; phấn đấu cải thiện và nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cà Mau, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/8/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị Quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 – 2017, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Đồng thời triển khai thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Đến hết năm 2017, các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh đạt trung bình của nhóm nước ASEAN 4:

- Bám sát tiêu chí đánh giá của Ngân hàng thế giới và Diễn đàn kinh tế thế giới; củng cố, duy trì các kết quả đạt được về môi trường kinh doanh, đồng thời phấn đấu nâng điểm trên tất cả các chỉ tiêu. Tiếp tục cải cách toàn diện các quy định về điều kiện kinh doanh, kiên quyết đổi mới công tác quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu theo thông lệ quốc tế.

- Đạt tối thiểu bằng trung bình của các nước ASEAN 4 trên các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, cụ thể là:

+ Khởi sự kinh doanh, bảo vệ nhà đầu tư, nâng cao tính minh bạch và khả năng tiếp cận tín dụng, tạo thuận lợi trong tiếp cận vốn vay.

+ Rút ngắn thời gian các thủ tục: Thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp phép xây dựng 63 ngày; thủ tục kết nối cấp, thoát nước 7 ngày; thủ tục đăng ký sở hữu tài sản sau hoàn công 20 ngày; tiếp cận điện năng 35 ngày; đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản 20 ngày; thông quan hàng hóa qua biên giới 70 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 90 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu; giải quyết tranh chấp hợp đồng 300 ngày; giải quyết phá sản doanh nghiệp 30 tháng.

- Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Phấn đấu đến hết năm 2017, hầu hết các dịch vụ công phổ biến, liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 3; cho phép sử dụng thanh toán lệ phí trực tuyến, nhận hồ sơ và trả kết quả trực tuyến hoặc gửi qua mạng (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4).

b) Đến năm 2020, nghiên cứu đạt điểm số trung bình của nhóm nước ASEAN 4 trên các chỉ tiêu: Hạn chế đầu tư công sai mục đích; công khai, minh bạch, nghiêm cấm gây phiền hà, nhũng nhiễu và nhận hối lộ; công khai, minh bạch các quyết định hành chính; thực hiện chống lãng phí; đơn giản hóa, giảm

thiếu đến mức thấp nhất quy định, thủ tục hành chính; đảm bảo minh bạch trong hoạch định chính sách của địa phương; nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng; mức độ cạnh tranh ở địa phương; mức độ chi phối thị trường.

c) Đến năm 2020, tập trung thực hiện các chỉ số Đổi mới sáng tạo theo mức trung bình ASEAN 5 trên các chỉ tiêu: Tổng giá trị hình thành, % GRDP; tốc độ tăng năng suất lao động (GRDP/người lao động); tổng chi cho phần mềm máy tính (% GRDP).

(Các nhiệm vụ cụ thể gắn với từng chỉ tiêu, chỉ số tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ).

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Làm cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tại địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ; báo cáo UBND tỉnh trước ngày **01/4/2017**.

- Theo dõi, đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hướng dẫn các cơ quan, địa phương thi hành pháp luật về đầu tư, kinh doanh, kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 17/8/2016 của UBND tỉnh về cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cà Mau năm 2016 và các năm tiếp theo.

- Tập trung thực hiện Quy chế phối hợp trong giải quyết thủ tục đầu tư theo cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Cà Mau; đảm bảo tính liên thông giữa các thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường.

- Phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh kiến nghị bãi bỏ các quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh không phù hợp, ban hành trái thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

- Thực hiện công tác thu, chi ngân sách nhà nước theo dự toán; công khai tài chính hàng năm đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước. Công khai dự toán ngân sách nhà nước trong từng năm và trong thời kỳ ổn định ngân sách; thường xuyên hướng dẫn và tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện dự toán của các ngành, các cấp.

- Nghiên cứu, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC liên quan đến thẩm định các dự án, công trình, thẩm định, phê duyệt dự toán, cấp phát và quyết toán ngân sách nhà nước.

3. Cục Thuế

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tối thiểu đạt 99,8% trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế đạt trên 100%.

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng hệ thống cấp mã số thuế tự động cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tốt quy trình liên thông giữa cơ quan Thuế và Văn phòng đăng ký đất đai/Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết TTHC về đất đai cho doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính về thuế và tình hình, kết quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực thuế tại cơ quan Thuế các cấp.

4. Cục Hải quan

- Triển khai có hiệu quả hệ thống thông quan tự động và hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin nghiệp vụ (VNACCS/VCIS); quản lý hải quan theo phương thức quản lý rủi ro, phân luồng hàng hoá, kiểm tra sau thông quan để đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp.

- Hiện đại hóa quy trình thu, nộp thuế thông qua kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử với ngân hàng thương mại nhằm đơn giản thủ tục thu nộp thuế, giảm thời gian thông quan hàng hóa.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đảm bảo kết nối thông tin giữa các sở, ngành, đơn vị quản lý chuyên ngành với Cục Hải quan và Cổng Thông tin quốc gia.

- Triển khai cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN theo lộ trình của Tổng cục Hải quan; giảm thời gian thông quan hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu theo đúng quy định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ.

- Công khai tiêu chí đánh giá, có hệ thống cảnh báo; công khai lý do doanh nghiệp bị phân vào luồng vàng hoặc luồng đỏ khi doanh nghiệp đề nghị hoặc khiếu nại trên cơ sở căn cứ vào các quy định của pháp luật và Bộ tiêu chí của Bộ Tài chính; hàng năm giảm tỷ lệ kiểm tra luồng vàng, đỏ. Rà soát, kiến nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện hải quan tự động, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống.

5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; công khai, minh bạch và tổ chức thực hiện đúng quy

trình, thủ tục, thời gian lập hồ sơ tham gia, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và thanh toán các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện giao dịch bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế điện tử trong lĩnh vực kê khai hồ sơ tham gia, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và tiến tới giao dịch bảo hiểm xã hội điện tử trong lĩnh vực thanh toán các chế độ theo quy định.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý lao động tham gia và thụ hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp liên thông giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với đơn vị sử dụng lao động, nhất là các doanh nghiệp.

- Xây dựng quy trình, thủ tục thanh tra, kiểm tra bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với doanh nghiệp để thống nhất thực hiện.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh; đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo đúng quy định.

6. Sở Công Thương

- Công khai các quy hoạch thuộc ngành quản lý, quy trình, thủ tục, thời gian xác nhận phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch.

- Triển khai, thực hiện nghiêm chủ trương đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian, giảm chi phí tiếp cận điện đối với các dự án của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Hướng dẫn các đơn vị có liên quan và địa phương, triển khai thực hiện Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; đơn giản hóa hồ sơ thỏa thuận đấu nối vào lưới điện trung áp; phối hợp với UBND các huyện, thành phố về ban hành quy định thời hạn giải quyết các thủ tục thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công công trình xây dựng.

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa phải kiểm tra chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan và địa phương thực hiện tốt Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện trong việc giải quyết TTHC về đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 tại đơn vị.

- Tổ chức việc lập, điều chỉnh, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình và Cổng Thông tin điện tử tỉnh, tạo sự bình đẳng và thuận lợi cho doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai. Trước mắt, phối hợp với các huyện, thành phố khẩn trương hoàn thành công tác lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2017.

- Đề xuất giải pháp công khai hóa quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào khai thác, sử dụng.

- Thực hiện nghiêm các quy trình, quy định của pháp luật hiện hành về tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư, kinh doanh và các lĩnh vực khác có liên quan.

8. Sở Xây dựng

- Cải cách quy trình, TTHC về cấp Giấy phép xây dựng và các TTHC có liên quan đến quản lý xây dựng công trình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, rút ngắn thời gian thực hiện các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- Tiếp tục xây dựng quy trình thực hiện đồng thời 3 TTHC (thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định bản vẽ thi công, cấp Giấy phép xây dựng) tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký tài sản hình thành từ quá trình xây dựng.

9. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Cà Mau

- Chỉ đạo, kiểm tra các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện các giải pháp minh bạch thông tin tín dụng theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong tỉnh được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường, đầu tư hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

- Quán triệt các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp trong việc nộp thuế điện tử; không thu thuế bằng tiền mặt (trừ các khoản thu lệ phí trước bạ) theo Công văn số 16133/BTC-TCT ngày 02/11/2015 của Bộ Tài chính về việc phối hợp hỗ trợ người nộp thuế thực hiện nộp thuế điện tử.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề ra các giải pháp nâng cao hơn chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo; thực hiện cơ chế tự chủ

tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra.

- Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị, nhất là lĩnh vực đào tạo, tuyển sinh. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục, điều kiện không cần thiết nhằm khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng các dịch vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Mở rộng kết nối thông tin thị trường lao động, đổi mới hoạt động sàn giao dịch việc làm; kết nối cơ sở dữ liệu về thông tin lao động việc làm từ cấp xã đến cấp huyện, tỉnh.

- Thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa người lao động, người sử dụng lao động, cơ sở đào tạo, trường nghề trong và ngoài công lập trong việc trao đổi thông tin, tư vấn việc làm, tuyển dụng, tuyển sinh và đào tạo nghề.

- Rà soát, đề xuất cải cách các quy định về thị trường lao động và nâng cao hiệu quả thị trường lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt, tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động.

- Đổi mới cơ chế, chính sách đào tạo nghề theo hướng mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung và sản phẩm dịch vụ và cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.

- Kiến nghị bãi bỏ các thủ tục, điều kiện không phù hợp; khuyến khích và tạo thuận lợi hơn cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề.

- Phối hợp với các tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về nguồn lao động có tay nghề, trình độ cao; thực hiện tốt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Cà Mau đến năm 2020 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 20/01/2011 gắn với nhu cầu của thị trường lao động; chủ động liên kết với các doanh nghiệp để thực hiện công tác đào tạo theo đơn đặt hàng nhằm giải quyết việc làm ngay cho người lao động sau khi đào tạo.

12. Ban Quản lý Khu kinh tế

- Tiếp tục đầu tư, nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng và điều chỉnh các quy hoạch ngành, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chi tiết tại các khu công nghiệp, khu kinh tế và công bố công khai theo quy định. Xây dựng, công bố giá đất trong các khu công nghiệp, khu kinh tế để mời gọi đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và giá cho

thuê đất trong các khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh. Tạo quỹ đất sạch, đôn đốc các chủ đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật trong các khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư.

13. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp (chú trọng đến sản xuất nông nghiệp bằng công nghệ cao), thu mua nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp cho người dân nhằm giảm bớt các chi phí trung gian, tăng thu nhập cho nông dân.

- Quản lý, đảm bảo chất lượng nguyên liệu các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, xuất khẩu; kiểm tra, quản lý chặt chẽ chất lượng giống phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, nhưng không gây cản trở đến sản xuất, kinh doanh; từng bước gắn kết doanh nghiệp chế biến vào vùng sản xuất theo liên kết chuỗi giá trị, tạo đầu ra ổn định cho người dân.

14. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường hỗ trợ, kiểm tra việc duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 đối với các hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Nghiên cứu thành lập vườn ươm công nghệ và khởi nghiệp cho các doanh nghiệp khoa học công nghệ; thành lập Quỹ Phát triển khoa học công nghệ của doanh nghiệp. Lập cơ sở dữ liệu các công nghệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn địa phương, hình thành thị trường khoa học công nghệ địa phương.

15. Sở Tư pháp

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước có hiệu quả về công tác kiểm soát TTHC.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Cà Mau (ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh).

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh; phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thực thi Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật Phá sản năm 2014, đẩy nhanh việc giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành, đã có hiệu lực nhưng chưa được công bố, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp.

16. Sở Nội vụ

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. Tăng cường công tác

thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác kiểm tra công vụ tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các cấp trong tỉnh; kiểm tra việc thực hiện quy định về tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” - “Một cửa liên thông” nhằm kịp thời chấn chỉnh, kiểm điểm, xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện hiệu quả Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức” được phê duyệt tại Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

17. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với Sở Tài chính rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cước vận tải và phụ cước, bảo đảm công khai minh bạch về cước và phụ cước trong lĩnh vực vận tải. Thực hiện các giải pháp kiểm soát việc thu phụ phí của các doanh nghiệp vận tải trên địa bàn tỉnh, ngăn chặn việc các hãng xe áp đặt các loại phụ phí không hợp lý.

18. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với các cơ quan báo, đài thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Kế hoạch này và Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ trong các ngành, các cấp; tăng cường hoạt động theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông, báo chí về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, tăng cường hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước, hướng tới xây dựng chính quyền điện tử gắn với cải cách hành chính.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án Chính quyền điện tử tỉnh Cà Mau, từng bước hoàn thiện, đảm bảo kết nối thông suốt với hệ thống thông tin quốc gia.

19. Sở Y tế

- Tăng cường công tác phối hợp, thực hiện thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh kiểm soát chặt chẽ quy trình, thủ tục thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo đúng quy định hiện hành.

20. Sở Ngoại vụ

- Tăng cường hoạt động cung cấp thông tin thị trường xuất khẩu, tuyên truyền, phổ biến thông tin về hội nhập quốc tế, nhất là các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do, để thống nhất nhận thức và thực thi.

- Hỗ trợ doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tiếp cận các quy định của pháp luật quốc tế về đầu tư, kinh doanh; nâng cao khả năng hỗ trợ, giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế nhằm bảo vệ tối đa lợi ích chính đáng của doanh nghiệp.

21. Cục Thống kê

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan đưa vào Niên giám thống kê hàng năm của tỉnh số liệu tính toán năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), năng suất lao động xã hội nhằm giúp điều chỉnh kịp thời các cơ chế, chính sách về vốn, lao động và các nhân tố khác cho phù hợp.

22. Tòa án nhân dân tỉnh

- Đơn giản hóa quy trình, thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp theo đúng quy định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ.

- Triển khai các mô hình tiếp nhận đơn khởi kiện, thông báo quá trình tố tụng, lịch xét xử và giải quyết phá sản trực tuyến cho tòa án các huyện, thành phố.

23. Cổng Thông tin điện tử tỉnh

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan công khai minh bạch đầy đủ các quy hoạch, kế hoạch theo từng ngành, lĩnh vực, các TTHC và quy trình thực hiện các TTHC có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (gồm yêu cầu, hồ sơ, trình tự, thời gian, chi phí); đặc biệt là các TTHC có liên quan đến đăng ký tài sản, cấp giấy phép xây dựng, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, cấp phép đào đường, vỉa hè, phê duyệt đánh giá tác động môi trường...

- Tăng cường hoạt động chuyên đề cải cách hành chính và trao đổi, hỏi đáp, tiếp nhận, xử lý ý kiến của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Cập nhật đầy đủ thông tin, văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, nhằm tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, tìm hiểu.

24. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tăng cường tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ; chỉ đạo, tổ chức giám sát cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý trong quá trình tiếp nhận và giải quyết TTHC trên tất cả các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của địa phương, nhằm tạo sự thông thoáng trong việc thực hiện TTHC; niêm yết công khai, đầy đủ các TTHC và quy trình thực hiện TTHC, các khoản phí, lệ phí... tránh tình trạng người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư phải trả các khoản chi phí không chính thức.

25. Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản tỉnh Cà Mau

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội để làm tốt vai trò là tổ chức đại diện, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa cộng đồng doanh nghiệp với các cấp chính quyền địa phương; tích cực hợp tác, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền, tạo cơ chế thông tin hiệu quả, góp phần cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh.

- Tổ chức thu thập ý kiến đối với chính sách, những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện TTHC, chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh để phản ánh kịp thời với các cấp chính quyền có biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể của đơn vị thực hiện Kế hoạch này, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh trước ngày **21/4/2017** để theo dõi; lưu ý, kế hoạch hành động phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp thực hiện (phòng, ban, bộ phận, đơn vị trực thuộc...), thời gian hoàn thành. Tập trung chỉ đạo có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch này và Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch hành động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh những giải pháp điều hành hiệu quả, cũng như những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này để có ý kiến chỉ đạo, xử lý. Định kỳ hàng quý, năm và đột xuất theo yêu cầu, báo cáo đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; báo cáo quý gửi trước ngày 01 của tháng cuối quý (báo cáo quý II năm 2017 gửi trước ngày 05/6/2017) và báo cáo năm gửi trước ngày 25/11.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối kiểm tra, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh định kỳ hàng quý, năm (thông qua Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ; báo cáo quý gửi trước ngày 10 của tháng cuối quý và báo cáo năm gửi trước ngày 05/12.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan chủ động phối hợp, thực hiện tốt Kế hoạch này.

(Gửi kèm các Phụ lục theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ)./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP. Cà Mau;
- Các Hiệp hội doanh nghiệp;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- CV khối nghiên cứu, tổng hợp (VIC);
- Phòng: KT (D);
- Lưu: VT, D₀₃.01, Tu16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sử